

Số: /2020/NQ-HĐND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2020

NGHỊ QUYẾT
Quy định phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận
quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 4

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm;

Căn cứ Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Căn cứ Thông tư số 85/2020/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2020 của UBND tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua quy định phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai cụ thể như sau:

1. Phạm vi, đối tượng

a) Phạm vi áp dụng

Phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là khoản thu đối với công việc thẩm định hồ sơ, các điều kiện cần và đủ đảm bảo việc thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn

liền với đất (bao gồm cấp, cấp đổi, cấp lại giấy chứng nhận và chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp) theo quy định của pháp luật.

b) Đối tượng nộp phí

Người sử dụng đất có nhu cầu và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định hồ sơ để thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất (bao gồm cấp, cấp đổi, cấp lại giấy chứng nhận và chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

c) Đối tượng miễn nộp phí

- Các hộ nghèo và cận nghèo theo chuẩn nghèo của Hội đồng nhân dân tỉnh
- Các đối tượng được ưu đãi theo quy định tại Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16 tháng 7 năm 2012 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 26/2005/PL-UBTVQH11; Pháp lệnh số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29 tháng 6 năm 2005 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Ưu đãi người có công với cách mạng.

2. Mức thu: Theo 02 phụ lục sau

Bảng mức thu phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với hồ sơ hộ gia đình, cá nhân:

Phụ lục số 01

STT	LOẠI HỒ SƠ	ĐVT	MỨC THU (Đồng)
I	CẤP LẦN ĐẦU GIẤY CHỨNG NHẬN		
1	Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất	Hồ sơ/Thửa/GCN	660.000
2	Cấp giấy chứng nhận về tài sản	Hồ sơ/Thửa/GCN	740.000
3	Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất	Hồ sơ/Thửa/GCN	900.000
II	CẤP ĐỔI GIẤY CHỨNG NHẬN		
1	Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất	Hồ sơ/Thửa/GCN	440.000
2	Cấp giấy chứng nhận về tài sản	Hồ sơ/Thửa/GCN	490.000
3	Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất	Hồ sơ/Thửa/GCN	620.000
4	Cấp đổi giấy trường hợp dính chính, sai sót	Hồ sơ/Thửa/GCN	280.000
III	CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN		

1	Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất	Hồ sơ/Thửa/GCN	600.000
2	Cấp giấy chứng nhận về tài sản	Hồ sơ/Thửa/GCN	610.000
3	Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất	Hồ sơ/Thửa/GCN	800.000
IV	CHỨNG NHẬN BIẾN ĐỘNG VÀO GIẤY CHỨNG NHẬN ĐÃ CẤP		
1	Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất	Hồ sơ/Thửa/GCN	320.000
2	Cấp giấy chứng nhận về tài sản	Hồ sơ/Thửa/GCN	350.000
3	Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất	Hồ sơ/Thửa/GCN	450.000
4	Chứng nhận đính chính, sai sót	Hồ sơ/Thửa/GCN	200.000
V	Trường hợp phát sinh số giấy và thửa tăng thêm		
1	In mới giấy tăng thêm	Giấy	40.000
2	Chỉnh lý giấy tăng thêm	Giấy	40.000
3	Số thửa tăng thêm	Thửa	2.000

Bảng mức thu Phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với hồ sơ tổ chức:

Phụ lục số 02

STT	LOẠI HỒ SƠ	ĐVT	MỨC THU (Đồng)
I	CẤP LẦN ĐẦU GIẤY CHỨNG NHẬN		
1	Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất	Hồ sơ/Thửa/GCN	980.000
2	Cấp giấy chứng nhận về tài sản	Hồ sơ/Thửa/GCN	1.380.000
3	Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất	Hồ sơ/Thửa/GCN	1.530.000
II	CẤP ĐỔI GIẤY CHỨNG NHẬN		
1	Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất	Hồ sơ/Thửa/GCN	820.000
2	Cấp giấy chứng nhận về tài sản	Hồ sơ/Thửa/GCN	780.000
3	Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất	Hồ sơ/Thửa/GCN	1.030.000
4	Cấp đổi giấy trường hợp đính chính, sai sót	Hồ sơ/Thửa/GCN	480.000
III	CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN		
1	Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất	Hồ sơ/Thửa/GCN	740.000
2	Cấp giấy chứng nhận về tài sản	Hồ sơ/Thửa/GCN	690.000

3	Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất	Hồ sơ/Thửa/GCN	900.000
IV	CHỨNG NHẬN BIẾN ĐỘNG VÀO GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẤT CẤP		
1	Cấp giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất	Hồ sơ/Thửa/GCN	700.000
2	Cấp giấy chứng nhận về tài sản	Hồ sơ/Thửa/GCN	700.000
3	Cấp giấy chứng nhận đối với cả đất và tài sản gắn liền với đất	Hồ sơ/Thửa/GCN	860.000
4	Chứng nhận đính chính, sai sót	Hồ sơ/Thửa/GCN	320.000
V	Trương hợp phát sinh số giấy và thửa tăng thêm		
1	In mới giấy tăng thêm	Giấy	40.000
2	Chỉnh lý giấy tăng thêm	Giấy	40.000
3	Số thửa tăng thêm	Thửa	2.000

3. Quản lý nguồn thu

Cơ quan thu phí được trích để lại 100% (một trăm phần trăm) trên tổng số tiền phí thu được để trang trải chi phí hoạt động thu phí và thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

4. Đơn vị, tổ chức thu phí

Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai và Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai - Chi nhánh các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này, định kỳ hàng năm có đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp cuối năm.

Trong quá trình thực hiện, khi có sự thay đổi quy định pháp luật về Phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định việc điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này theo quy định của pháp luật.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên vận động tổ chức và nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này, phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng của nhân dân kiến nghị đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 66/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định về thu phí thẩm định cấp quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Nghị quyết này được HĐND tỉnh Đồng Nai khóa ..., kỳ họp thứ ... thông qua ngày tháng năm 2020 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2020.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; - Văn phòng QH (A+B);
- Chính phủ; - Văn phòng Chính phủ (A+B);
- Bộ Tài chính; - Bộ Tư pháp; - Bộ TN và MT;
- Bộ Công nghiệp; - Bộ Xây dựng;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBNDTTQ tỉnh và các đoàn thể; - Các Sở, Ban, ngành;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh; - Tòa án Nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy; - Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh; - TT HĐND, UBND cấp huyện;
- Chánh, Phó văn phòng HĐND;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Báo Đồng Nai, Báo LĐĐN; Đài PT-TH Đồng Nai;
- Lưu VT, CVHĐND.

CHỦ TỊCH